

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 58/2026/HSST
Ngày: 02-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền; Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Đào Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2026/TLST-HS ngày 30-01-2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST-HS ngày 24-02-2026; đối với bị cáo:

LV (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 21-10-20xx tại Gia Lai; nơi ĐKKHKT: tổ x, phường HP, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không xác định; mẹ là Long Thị Ái V, sinh năm 197x; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2025 đến ngày 07/10/2025 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Anh Tuấn:** Bà Hồ Thị Kim T, sinh năm 1965; địa chỉ: 141 Lương Định Của, phường HP, tỉnh Gia. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Long Thị Ái V, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ x, phường HP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1987; địa chỉ: hẻm Lý Chính Thắng, phường HP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ 1, phường HP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Ông Lê Quang D, sinh năm 1978, địa chỉ: tổ 1, phường HP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Ông Cao Văn V, sinh năm 1974; địa chỉ: tổ 4 PĐ, phường P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1986; địa chỉ: số 80 ĐT, phường DH, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Bị đơn dân sự*: Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV V V G L; địa chỉ: 39 Chu Mạnh Trinh, phường HP, tỉnh Gia Lai do bà Long Thị Ái V, đại diện theo pháp luật của công Ty. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

LV là người đã được cấp Giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, có giá trị đến ngày 13/8/2034. Khoảng 03 giờ ngày 28/9/2025, sau khi làm xong công việc tại quán Karaoke Diamond ở số 02 đường Kim Lân, phường P, tỉnh Gia Lai, V một mình điều khiển xe ô tô biển số 81C-240.xx (loại xe bán tải) đi về nhà ở số 643 đường Võ Nguyên Giáp (Quốc lộ 14), Tổ 1 Chi Lăng, phường HP, tỉnh Gia Lai. V sử dụng đèn chiếu sáng phía trước, điều khiển xe ô tô 81C-240.xx lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng ngã tư Lâm Nghiệp đi ngã ba Hàm Rồng, phường HP, tỉnh Gia Lai. Đường Quốc lộ 14 đoạn này là đường đôi, có giải phân cách cứng ở giữa chia mặt đường thành 02 chiều lưu thông riêng biệt; trên mỗi chiều lưu thông, mặt đường được chia thành 03 làn đường: Làn đường sát giải phân cách dành cho xe ô tô, làn đường giữa dành cho xe ô tô và mô tô, làn đường trong cùng sát vỉa hè dành cho xe thô sơ. V điều khiển xe ô tô 81C-240.xx đi ở làn đường giữa, với tốc độ khoảng 60-70 km/h (theo lời khai của V); hướng lưu thông của V là dốc lên, khoảng 3%. Lúc này trời mưa, mặt đường ướt; đường Quốc lộ 14 có điện đường chiếu sáng nhưng tầm nhìn bị hạn chế và vắng phương tiện lưu thông nên V chủ quan, không tập trung quan sát kỹ phía trước. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 14 thuộc địa phận Tổ 1 Chi Lăng, phường HP, tỉnh Gia Lai (Km1603), V bất ngờ phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô 81C-240.xx khoảng 05 mét có xe mô tô 77F1-353.XX do ông Phạm Văn T (sinh năm 198x, trú số 141 đường Lương Định Của, Tổ 1 Trà Bá, phường HP, tỉnh Gia Lai) điều khiển đang lưu thông cùng chiều, cùng làn đường với V. Lúc này khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, do khoảng cách gần và đang lưu thông với tốc độ nhanh, V không xử lý kịp nên đầu xe ô tô 81C-240.xx tông vào phía sau xe mô tô 77F1-353.XX, làm xe mô tô và ông T ngã xuống mặt đường. Sau va chạm V đạp phanh chân, nhưng túi khí phía dưới vô-lăng của xe ô tô 81C-240.xx bung ra va chạm mạnh với chân phải của V gây đau nên V không đạp mạnh phanh để dừng xe lại được. V đánh nhẹ lái sang phải, xe ô tô 81C-240.xx tiếp tục chạy tới trước, đẩy xe mô tô 77F1-353.XX cùng với ông T trượt trên mặt đường Quốc lộ 14 và văng vào lề đường phải, cách vị trí va chạm khoảng 75 mét; xe ô tô 81C-240.xx chạy thêm khoảng 15 mét nữa thì dừng lại trên làn đường dành cho xe thô sơ. V xuống xe đi đến kiểm tra thì thấy ông T đã tử vong, nên gọi điện thoại cho

ông Lê Quang D (sinh năm 1978, là bố dượng của V, đang trú cùng với V ở số 643 đường Võ Nguyên Giáp, cách vị trí xảy ra tai nạn khoảng 500 mét), báo cho ông Diễn biết về vụ tai nạn giao thông. Nhận được điện thoại của V, khoảng 05 đến 10 phút sau ông Diễn và ông Nguyễn Thanh P (sinh năm 1977, trú Tổ 1 Chi Lăng, phường HP, tỉnh Gia Lai, là bạn của ông Diễn) đi đến hiện trường. Ông D đến gần kiểm tra thì phát hiện ông T bị thương nặng và đã tử vong, còn V đang trong tình trạng ướt mưa, hoảng sợ, lo lắng. Ông D bảo V đi bộ về nhà, đợi đến sáng thì đến cơ quan Công an trình diện theo quy định, còn ông D và ông P ở lại bảo vệ hiện trường, gọi điện thoại trình báo Công an phường HP, tỉnh Gia Lai. Sau khi tiếp nhận thông tin về vụ tai nạn giao thông, Công an phường HP và lực lượng Cảnh sát giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Gia Lai kiểm tra tiến hành kiểm tra, khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, khám nghiệm tử thi ông Tuấn, tạm giữ xe ô tô 81C-240.xx và xe mô tô 77F1-353.xx để làm rõ.

Đối với LV, sau khi đi bộ khỏi hiện trường vụ tai nạn giao thông một đoạn, do lo sợ, tinh thần không ổn định, nên V đón xe ô tô khách loại 16 chỗ (chưa xác định biển số, người điều khiển) đi đến xã Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 13 giờ ngày 28/9/2025, V đón xe quay về nhà và đến 16 giờ 15 phút cùng ngày thì đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai trình diện, khai nhận hành vi điều khiển xe ô tô 81C-240.xx gây ra tai nạn giao thông như nêu trên. Qua kiểm tra, xác định V không có nồng độ cồn trong khí thở và âm tính với các chất ma túy.

Qua khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km1603 Quốc lộ 14, là đường đôi có dải phân cách cố định giữa đường rộng 1,5m chia thành hai chiều đường. Chiều đường bên phải theo hướng Ngã tư Lâm nghiệp đi Ngã ba Hàm Rồng là nơi xảy ra tai nạn được rải nhựa bằng phẳng rộng 10,3m là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, dốc lên 3% hướng từ Ngã tư Lâm nghiệp đi Ngã ba Hàm Rồng, có vạch sơn trắng đứt quãng chia thành 03 làn đường, làn đường sát vỉa hè rộng 2,8m, làn đường giữa và làn đường sát dải phân cách rộng 3,6m. Trên mặt đường có rãnh thoát nước rộng 0,3m lề đường được lát gạch, khu vực hai bên đường có dân cư sinh sống. Lấy mép phải đường Quốc lộ 14 hướng Ngã tư Lâm nghiệp đi Ngã ba Hàm Rồng làm mép chuẩn và Trụ Km1603 làm điểm mốc. Tại hiện trường vụ tai nạn giao thông phát hiện vết cày trên mặt đường, ký hiệu (1), kích thước (75,7x0,6)m, chiều hướng Ngã tư Lâm Nghiệp đi Ngã ba Hàm Rồng, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 5,59m và cách điểm mốc 41,2m về hướng Tây Nam, điểm cuối vết nằm dưới trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 77F1-353.XX. Sau tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 77F1 - 353.XX ký hiệu (2), ngã nghiêng bên trái trên lề đường phải, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam, tâm trục bánh trước ở trên mặt đường cách mép đường chuẩn 0,6m và cách biển báo khu vực đông dân cư (R421) là 4,3 m về hướng Đông Nam, tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn 0,4m. Tại vị trí xe mô tô phát hiện tử thi là nam giới ký hiệu (3) nằm úp thân trên mặt đường, hai tay giơ lên ngang đầu, thân dưới trên xe mô tô, đầu quay về hướng Đông Nam, đỉnh đầu cách mép chuẩn 1,1m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô (2) 1,1m về hướng Đông Nam, gót chân phải tử thi cách mép đường chuẩn 0,3m. Trên mặt đường phát hiện xe ô tô biển kiểm soát

81C - 240.xx, được ký hiệu (4), đầu xe quay về hướng Ngã ba Hàm Rồng, đuôi xe hướng đi Ngã tư Lâm Nghiệp, tâm trục bánh sau xe bên phải cách mép đường chuẩn 0,75m và cách đỉnh đầu tử thi 14,15m về hướng Tây Nam, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 0,8m. Trên mặt đường dọc theo vết cây (1) phát hiện nhiều mảnh vỡ phương tiện rải rác trong diện (44,5x3,2)m, được ký hiệu (5), tâm vết cách mép đường chuẩn 1,1m và cách đầu vết cây (1) là 43,85m về hướng Tây Nam.

Qua khám nghiệm các dấu vết liên quan đến tai nạn các phương tiện, xác định:

- Đối với xe ô tô 81C-240.xx:

Tại vị trí góc trên bên phải nắp ca pô trước cong móp gấp từ trước ra sau trong diện (51x43)cm, tâm cách mặt đất 97cm bung khỏi vị trí cố định 4.5cm. Tại vị trí má vè bên phải bánh trước cong móp (13x8)cm lõm vào trong 0.5cm cách mặt đất 111cm. Dè chắn bùn phía trước bánh phải bung khỏi vị trí ban đầu 5.5cm. Cụm đèn chiếu sáng trước bên phải vỡ nhựa lật từ trước ra sau, từ phải sang trái lõm sâu vào trong 17cm làm lộ các chi tiết máy bên trong. Các chi tiết máy bên trong bị vỡ nhựa hằn vật chất màu đen (44x32)cm, tâm cách đất 65cm chiều hướng cách vết hằn từ trước ra sau, từ phải sang trái, lõm sâu vào trong 39cm. Càng trước bên phải đầu xe gây nhựa bề mặt trầy xước trong diện (68x58)cm, tâm cách đất 70c 70cm, chiều hướng các dấu vết gây nhựa và hằn vật chất đen từ trước ra sau từ phải sang trái. Cách càng nhựa này 38cm về phía ướn là dải nhựa. Mặt dưới dải nhựa đầu xe gây chót cố định bung khỏi vị trí ban đầu 27cm, mặt ngoài bên phải đầu dải nhựa này hằn vật chất màu đen x5,1)cm theo hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Cửa trước bên phải kẹt 3 không mở bình thường được.

Các vị trí khác gồm: Hai bên thân xe, đầu xe bên trái, phía dưới xe, phía trên xe, đuôi xe không có dấu vết liên quan đến tai nạn giao thông. Kiểm tra bên trong xe: Túi khí vị trí dưới vô lăng trong tình trạng bị bung túi khí. Quá trình kiểm tra không phát hiện có thẻ nhớ của Camera hành trình trong xe.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe ô tô biển số 81C-240.xx tại thời điểm giám định phương tiện có đầy đủ các bộ phận, chi tiết lắp đặt chắc chắn, đảm bảo hoạt động; trừ hư hỏng do tai nạn giao thông.

- Đối với xe mô tô 77F1-353.XX :

Nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển số 77F1-353.XX , dung tích xi-l 110cm³, màu sơn đỏ đen, số máy 5C6K292420, số khung C6K0GY292420; kích thước (159x81)cm, độ rộng tay lái 68cm. Mặt gương chiếu hậu hai bên không có (theo lời khai của gia đình là mất sau tai nạn giao thông). Ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng trước gây chót cố định bung khỏi vị trí ban đầu 2.9cm. Mặt trước trầy xước mài mòn nhựa (21x15)cm chiều hướng dấu vết từ trước ra sau. Đèn tín hiệu phía trước bên trái bị vỡ trong diện (13.5x5)cm. Mặt trước tay nắm bên trái và cụm nút đèn bên cạnh tay nắm bị mài mòn nhựa bám dính bụi đất trong diện (16x4.1)cm chiều hướng từ trước ra sau. Ph tay bên phải cong gấp từ sau ra trước từ phải sang trái so với ban đầu 40 độ, đầu ph tay mài mòn kim loại diện (1.9x0.9)cm. Ống xả khói gây chót cố định bung khỏi vị trí ban đầu 12cm, điểm cuối của ống xả khó bị mài mòn kim loại, cong móp (12x4.1)cm chiều hướng từ sau ra trước. Bùng chặn gió bên trái bám dính bụi đất trong diện (51x14)cm. Bùng chặn gió bên phải vỡ nhựa diện (2.1x14)cm. Đầu

dè chắn bùn phía trước bánh trước vỏ nhựa mài mòn sơn diện (10x7.1)cm chiều hướng từ trước ra sau. Yên xe bung rời khỏi vị trí cố định. Gác chân trước bên phải mài mòn cao su nhựa trong diện (4.1x2.1) cm lệch từ dưới lên trên một góc 30 độ. Gác chân trước bên trái mài mòn rách cao su diện (4.1x5.1)cm lệch từ dưới lên trên từ sau ra trước một góc 20 độ. Ốp nhựa thân xe bên trái và bên phải vỏ nhựa hoàn toàn làm lộ các chỉ tiết bên trong. ½ thân xe phía sau kéo dài tới đuôi xe cong gấp từ sau ra trước, từ dưới lên trên lệch so với ban đầu một góc 45 độ. Tại thời điểm khám nghiệm trên xe không còn biển số xe. Tại vị trí mặt khung xương bị trầy xước mài mòn kim loại diện (31x11)cm chiều hướng từ sau ra trước.

Tâm vết cách điểm cuối của bánh xe sau 75cm. Trục mâm xe bánh sau gãy 05 nang kim loại làm bánh xe cong gấp lệch từ sau ra trước từ trái sang phải so với ban đầu một góc 10 độ. Phụộc nhúng bên trái bánh sau móp méo mài mòn kim loại trong diện (23x6.7)cm. Tâm vết cách điểm cuối của bánh xe sau 47cm.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe bị hư hỏng do tai nạn không khởi động được.

Về thiệt hại: Qua định giá, xác định xe ô tô 81C-240.xx hư hỏng, thiệt hại do tai nạn là 33.900.000 đồng; xe mô tô 77F1-353.XX hư hỏng, thiệt hại do tai nạn là 2.500.000 đồng

Qua giám định, Bản kết luận giám định tử thi số 499 ngày 01/10/2025 kết luận: Phạm Văn T tử vong do chấn thương sọ não

Xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER TRABCR2YNEUCXEL1 loại ô tô bán tải, số máy: YN2SRPL5XXXX, số khung: RL2AMFE60PLR51XXX màu sơn cam.

Qua giám định, tại Bản Kết luận giám định tư pháp số 2057 ngày 04/11/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: “Trong mẫu máu ghi thu của tử thi ông Phạm Văn T gửi giám định không tìm thấy Ethanol (cồn), các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy”

Tại cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 29/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Gia Lai, truy tố bị cáo LV về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LV phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo LV từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm.

Về trách nhiệm dân sự: đối với việc bồi thường thêm tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại, nếu chị Nguyễn Thị Hồng N có yêu cầu thì tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến: về dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại; Về hình phạt không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của LV tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, bản kết luận giám định về dấu vết va chạm giữa hai xe cùng bản ảnh kèm theo, bản kết luận giám định tử thi, giám định thương tích của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

LV là người đã được cấp Giấy phép lái xe hạng B2, thời hạn đến ngày 13/8/2034. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 28/9/2025, tại đoạn Km1603 đường Quốc lộ 14 (đường Võ Nguyên Giáp) thuộc tổ 1 Chi Lăng, phường HP, tỉnh Gia Lai, khi V điều khiển xe ô tô bán tải 81C-240.xx lưu thông trên làn giữa, phần đường phải, hướng ngã tư Lâm Nghiệp đi ngã ba Hàm Rồng, thì tông vào phía sau xe mô tô 77F1-353.XX do ông Phạm Văn T điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả ông T tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não; xe ô tô 81C-240.xx hư hỏng, thiệt hại 33.900.000 đồng; xe mô tô 77F1-353.XX hư hỏng, thiệt hại 2.500.000 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do LV điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ trong điều kiện trời mưa, tầm nhìn bị hạn chế, nhưng không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, thiếu chú ý quan sát và xử lý kém.

Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng thiếu tập trung quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, thiếu chú ý quan sát do LV thực hiện đã vi phạm khoản 4 Điều 3, khoản 28 Điều 9, khoản 2 và các điểm c, m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Với lỗi vi phạm và hậu quả xảy ra làm 01 người chết của LV đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với các tình tiết định tội “Làm chết người” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tâm lý lo lắng cho người dân khi tham gia giao thông. Hiện nay, nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Bị cáo do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, để xảy ra tai nạn, hậu quả chết một người nên phải chịu trách nhiệm hình sự với hình phạt tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nhận thức rõ hậu quả mà mình gây ra nên bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường xong cho phía bị hại; được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo; nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý vì cầu thả trong quá trình điều khiển xe, sau khi phạm tội đã nhận thức rõ hậu quả do mình gây ra nên luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải bằng cách tích cực bồi thường thỏa đáng cho phía bị hại, quá trình điều tra, truy tố được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, đối chiếu quy định của pháp luật về án treo, xét bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng không gây nguy hiểm cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Xe ô tô biển kiểm soát 81C-240.xx gây tai nạn trong vụ án thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH MTV V V G L, do bà Long Thị Ai V, mẹ của bị cáo đại diện theo pháp luật. Theo quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Công ty TNHH MTV V V G L phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, giữa Công ty, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất thỏa thuận công ty tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo và cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại toàn bộ số tiền đã bồi thường. Xét thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Về bồi trách nhiệm dân sự: tại phiên toà, đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Nguyễn Bảo Trân, sinh ngày 3/5/2024. Hội đồng xét xử xét thấy: về dân sự, quá trình điều tra vụ án, gia đình bị cáo đã bồi thường tổng cộng 350.000.000 đồng, trong đó chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 270.000.000 đồng, tiền sửa xe mô tô 30.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi con của bị hại 50.000.000 đồng; đối với chi phí mai táng và tổn thất tinh thần mà gia đình bị cáo đã bồi thường là hợp lý và phù hợp, đại diện bị hại cũng không yêu cầu bồi thường thêm; đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bảo Trân, khoản tiền này thuộc về quyền yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng N – là mẹ cháu Trân, quá trình điều tra, truy tố chị Ngọc đã nhận tiền bồi thường cấp dưỡng và không có yêu cầu gì thêm, tại phiên tòa hôm nay chị Ngọc vắng mặt nên không xác định được chị có yêu cầu bồi thường thêm hay không, ngoài ra cũng chưa có điều kiện chứng minh cháu Trân là con của bị hại, vì theo lời khai đại diện hợp pháp của bị hại và chị Ngọc thì bị hại và chị Ngọc chung sống với nhau không có đăng ký kết hôn, Giấy khai sinh của cháu Trân không thể hiện bị hại là cha của cháu; và việc giải quyết vấn đề này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự, nên căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tách khoản tiền bồi thường cấp dưỡng nuôi con bị hại ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Không xét.

[7]. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 81C-240.xx, xe mô tô biển kiểm soát 77F1-353.XX, đại diện Công ty V V G L, bà Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu gì, đã nhận lại các tài sản trên, nên không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo LV phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo LV 1 năm 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 2 năm 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo LV cho Ủy ban nhân dân phường HP, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường HP trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Ghi nhận Công ty Vũ Vinh đã bồi thường số tiền 350.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ Thị Kim Thanh và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Hồng Ngọc. Trong đó: chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 270.000.000 đồng, tiền sửa xe mô tô của chị Ngọc là 30.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi con chung của bị hại với chị Ngọc là 50.000.000 đồng;

Chị Nguyễn Thị Hồng N có quyền khởi kiện theo thủ tục tố tụng dân sự để giải quyết vấn đề bồi thường cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bảo Trân nếu có yêu cầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo LV phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 7 – Gia Lai;
- Bị cáo, NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Bình